

**MẪU 06/ KHCN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3839 /QĐ-ĐHQGHN ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội)

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

(Dành cho các cán bộ đăng ký chủ trì và tham gia thực hiện các đề tài KH&CN của ĐHQGHN)



<b>1. Họ và tên:</b>	Trần Thanh Hà		
<b>2. Năm sinh:</b>	1981	<b>3. Giới tính:</b>	Nam
<b>4. Nơi sinh:</b>	Thái Bình		
<b>5. Nguyên Quán:</b>	Thái Bình		
<b>6. Địa chỉ liên hệ:</b>	Điện thoại: NR.....Mobile.....Fax:..... Email: tranha@ivides.edu.vn		
<b>7. Học hàm, học vị: Tiến sĩ</b>	Năm được phong GS/PGS:.....Nơi phong:.....		
<b>8. Cơ quan công tác:</b>	Tên cơ quan: Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐHQG Hà Nội Phòng TN, Bộ môn, Trung tâm, Khoa, Viện: Phòng NC Khoa học phát triển Địa chỉ Cơ quan: 336 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội Điện thoại: 0435577202 Fax: 04.35589073 Email:		
<b>9. Quá trình đào tạo</b>			
<b>Bậc đào tạo</b>	<b>Nơi đào tạo</b>	<b>Chuyên môn</b>	<b>Năm tốt nghiệp</b>
Đại học	Trường ĐHKHTN, ĐHQG HN	Địa lí và Môi trường	2003
Thạc sĩ			
Tiến sĩ	Trường ĐHKHTN, ĐHQG HN	Địa lí và Môi trường	2010
TSKH			
<b>10. Các khoá đào tạo khác (nếu có)</b>			
<b>Văn Bằng</b>	<b>Tên khoá đào tạo</b>	<b>Nơi đào tạo</b>	<b>Thời gian đào tạo</b>


<b>11. Trình độ ngoại ngữ</b>		
<b>Tên ngoại ngữ</b>	<b>Trình độ sử dụng</b> (trung bình, khá, tốt)	<b>Chứng chỉ</b> (ghi rõ tên chứng chỉ)
Tiếng Anh	Tốt	Ielts

<b>12. Quá trình công tác</b>			
<b>Thời gian</b> (Từ năm ... đến năm...)	<b>Vị trí công tác</b>	<b>Cơ quan công tác</b>	<b>Địa chỉ Cơ quan</b>
2003 - 2005	Trợ giảng, nghiên cứu sinh	Khoa Địa lý, trường đại học Khoa học tự nhiên, đại học Quốc gia Hà Nội	334, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
2005 - 2011	Nghiên cứu sinh, nghiên cứu viên	Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐH Quốc gia Hà Nội	336, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
2011-2012	Học giả trao đổi	Korean Foundation for advance Studies	Seoul, Korea
T9/2012 – T12/2013	Giảng Viên	Viện Việt Nam học và Khoa học phát triển, ĐH Quốc gia Hà Nội	336, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
T1/2014 - Nay	Visiting Scholar	The University of Queensland, Australia	Brisbane, Australia

**13. Sách, sách chuyên khảo, giáo trình** (Tên tác giả; tên sách, giáo trình; NXB; năm xuất bản)

1. Tổng tập nghìn năm văn hiến Thăng Long (Tập 1), đồng tác giả, NXB Văn hóa Thông tin, 2006
2. Địa chí Cổ Loa, đồng tác giả, NXB Hà Nội, 2007
3. Khoa học phát triển: Lý luận và thực tiễn ở Việt Nam; đồng tác giả; NXB Thế giới, 2008
4. Địa chí Cổ Loa, đồng tác giả, NXB Hà Nội, 2010
5. Atlas Thăng Long - Hà Nội, đồng tác giả, NXB Hà Nội, 2010
6. Cơ sở khoa học cho phát triển vùng trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam, đồng tác giả, NXB Thế giới, 2011

**14. Các công trình khoa học đã công bố**

14.1. Số bài đăng trên các tạp chí quốc tế ISI/SCOPUS: 1

14.2. Số bài báo đăng trên các tạp chí quốc tế không thuộc ISI/SCOPUS: 3

14.3. Số bài báo đăng trên các tạp chí chuyên ngành trong nước: 9

14.4. Số báo cáo tham gia các Hội nghị khoa học Quốc tế: 15

14.5. Số báo cáo tham gia các Hội nghị khoa học trong nước: 17

14.6. Liệt kê đầy đủ các công bố nêu trên từ trước đến nay theo thứ tự thời gian, ưu tiên các dòng đầu cho 5 công trình tiêu biểu, xuất sắc nhất (tên tác giả, năm xuất bản, tên công trình, tên tạp chí, volume, trang số):

1. Trần Thanh Hà, Đặng Văn Bào, Nguyễn Hiệu, Ngô Văn Liêm, 2004. Ứng dụng phương pháp đánh giá đa tiêu chuẩn và GIS trong nghiên cứu trượt lở đất tại Lào Cai. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 4, Hà Nội.
2. Đào Đình Bắc, Nguyễn Hiệu, Trần Thanh Hà, 2004. Ứng dụng công nghệ GIS để cảnh báo lũ bùn đá và tìm địa điểm xây dựng thủy điện nhỏ. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 4, Hà Nội.
3. Đặng Văn Bào, Nguyễn Hiệu, Trần Thanh Hà, 2004. Nghiên cứu tai biến lũ lụt lưu vực sông Thu Bồn trên cơ sở ứng dụng phương pháp địa mạo và Hệ thống tin địa lý. Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội
4. Đào Đình Bắc, Trần Thanh Hà, Phạm Tiến Sỹ, 2005. Phân vùng tai biến trên quốc lộ 4D và 70 từ thành phố Lào Cai đến Bắc Hà. Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội, Số 5PT(XXI), tr.11-19.
5. Tran Thanh Ha, Dang Van Bao, Truong Quang Hai, 2006. Combination of GIS and MCE to evaluate natural conditions and environmental hazards. International workshop (Application of remote sensing, GIS and GPS for the reduction of natural risks and durable development), Hanoi, Vietnam.
6. Trần Thanh Hà, 2006. Đặc điểm địa mạo trong mối liên hệ với hoạt động tân kiến tạo và tai biến thiên nhiên ở khu vực tỉnh Lào Cai. Hội nghị Địa lý toàn quốc lần thứ II, Hà Nội.
7. Trần Thanh Hà, 2006. Ứng dụng GIS trong nghiên cứu khu vực. Hội thảo Quốc tế “Khu vực học: Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu
8. Đặng Văn Bào, Đào Đình Bắc, Trần Thanh Hà, 2006. Một số dạng tai biến thiên nhiên ở Việt Nam và cảnh báo chúng trên cơ sở địa mạo. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 5, Hà Nội.
9. Trương Quang Hải, Đặng Văn Bào, Trần Thanh Hà, 2006. Chuyên đề địa lý tự nhiên trong công trình địa chí Cổ Loa. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 5, Hà Nội.
10. Đào Đình Bắc, Nguyễn Hiệu, Trần Thanh Hà, Phạm Tiến Sỹ, 2006. Về vấn đề cảnh báo - dự báo dự báo tai biến đảm bảo độ an toàn cho các điểm cư dân miền núi. Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội, Số 4PT(XXII), tr.1-11.
11. Trần Thanh Hà, 2006. Nghiên cứu đặc điểm hoạt động của đới đứt gãy Sông Hồng (đoạn Lào Cai - Yên Bái) trong Pliocen - Đệ tứ trên cơ sở viễn thám và GIS. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 5, Hà Nội.
12. Nguyễn Quang Mỹ, Trần Thanh Hà, Nguyễn Quang Minh, 2006. Bước đầu nghiên cứu xói mòn - một loại hình tai biến thiên nhiên ở Tây Bắc. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 5, Hà Nội.

13. Nguyễn Cao Huân, Đặng Văn Bào, Trương Quang Hải, Trần Thanh Hà, 2006. Nghiên cứu quy hoạch nguồn cấp nước cho thị xã Uông Bí đến năm 2020. Tạp chí Khoa học, ĐHQG Hà Nội, Số 4PT(XXII), tr.87-96.
14. Nguyễn Quang Mỹ, Đặng Văn Bào, Trần Thanh Hà, 2007. “Xây dựng sơ đồ phân vùng tai biến môi trường lãnh thổ Tây Bắc với sự trợ giúp của công nghệ GIS. Tạp chí Địa Chính, Số 4(8/2007), tr.1-10.
15. Tran Thanh Ha, 2007. Assessing the potential landslide through weight number approach (Case study of Laocai Province). International Symposium on Mitigation & Adaptation of Climate-change-induced Natural Disasters, Hue city, Vietnam.
16. Nguyễn Quang Mỹ, Trần Thanh Hà, Nguyễn Quang Minh, 2007. Nghiên cứu xói mòn là nhiệm vụ tất yếu cho công cuộc phát triển bền vững vùng Tây Bắc. Hội thảo Quốc gia về Phát triển bền vững vùng Đông Bắc Việt Nam, Thái Nguyên.
17. Dao Dinh Bac, Tran Thanh Ha, 2007. Pattern and determinant agents of the debris and mud flash flood in the Lay Nua Commune area, the Former Muong Lay District, Dien Bien Phu Provinc. VNU Journal of Science, Earth Sciences, Vol.23(No.4), p.203-212.
18. Trần Thanh Hà, Trương Quang Hải, Đặng Văn Bào, 2007. Xác định vị trí của bến cảng DOMEA thế kỷ XVII-XVIII qua phân tích các bản đồ cổ và biến động địa hình. Hội thảo “Domea trong hệ thống thương mại hàng ngoài thế kỷ XVII-XVIII”, Hải Phòng.
19. Trương Quang Hải, Trần Thanh Hà, Vũ Văn Phái, 2008. Ảnh hưởng của điều kiện tự nhiên đến sự phát triển và quy hoạch Thủ đô Hà Nội. Hội thảo Khoa học Quản lý và phát triển Thăng Long Hà Nội, UBND TP. Hà Nội.
20. Tran Thanh Ha, 2008. Geographic Information System applications for investigation, assessment of the human tourism resources to conserve and develop this tourism in Co Loa commune. Hội thảo “Quản lý di sản văn hóa thế giới và phát triển du lịch”. UNESCO, Hoian City, Vietnam.
21. Trần Thanh Hà, 2008. Điều tra, đánh giá tài nguyên du lịch nhân văn Cổ Loa phục vụ công tác bảo tồn và phát triển du lịch. Hội nghị khoa học Trường ĐH KHTN, ngành Địa lý – Địa chính, Lần thứ 6, Hà Nội.
22. Trần Thanh Hà, 2008. Một số vấn đề về thực trạng và xu hướng phát triển bền vững ở Việt Nam. Hội thảo Khoa học phát triển, lý luận và thực tiễn ở Việt Nam, ĐHQG Hà Nội.
23. Tran Thanh Ha, 2008. The exogenous geodynamic hazard in the mountain regions of vietnam (case study of lao cai province). The Third International Conference on Vietnames Studies, Hanoi.
24. Đào Đình Bắc, Đặng Văn Bào, Nguyễn Hiệu, Trần Thanh Hà, 2008. Tiến tới việc cảnh báo sát thực những không gian có nguy cơ cao đối với một số dạng tai biến thiên nhiên thường gặp ở Việt Nam. Hội thảo Quốc tế Việt Nam học lần thứ Ba, Hà Nội.
25. Vu Hong Le, Truong Quang Hai, Tran Thanh Ha, 2009. The impact of climate change on coastal landscape in Yen Hung district, Quang Ninh province. International workshops on Enhancing awareness and capacities to tackle climate change challenges, Hanoi.
26. Trần Thanh Hà, 2009. Một số vấn đề về phân vùng kinh tế Việt Nam. Hội thảo “Cơ sở khoa học Vùng trong bối cảnh Hội nhập quốc tế của Việt Nam”, ĐHQG Hà Nội.
27. Trần Thanh Hà, 2010. Một số dấu hiệu địa mạo liên quan tới trượt lở đất, lũ bùn đá ở tỉnh Lào Cai. Hội nghị Địa lý Toàn Quốc lần thứ V
28. Tran Thanh Ha, 2010. Development orientation for urban space of mountainous city Lao Cai based on GIS and MCE. Conferance on „Small and medium-sized towns in Vietnam”,

Passau University, Germany

29. Tran Thanh Ha, 2010. An analysis of the relationship between geomorphological Characteristics and landslide hazard in Lao Cai province. The 7<sup>th</sup> Science workshop of Hanoi University Sciences, Geography - Land Administration. Hanoi
30. Truong Quang Hai, Tran Thanh Ha, Hanoi, October 2010 . Assessment of the natural conditions for sustainable development of Hanoi capital city. International conference in celebration of 1000 years of Thang Long – Hanoi ‘Sustainable Development of Hanoi Capital - Civilized and Heroic City for Peace’
31. Tran Thanh Ha, Dang Ngoc Ha, 2010. The role of Geography in the Area studies. The 10<sup>th</sup> International Conference of Southeast Asian Geography Association. “Understanding the changing space, place and cultures of Asia” Hanoi, Vietnam.
32. Trần Thanh Hà, 2011. Giá trị và biến động đất ngập nước khu vực nội thành thành phố Hà Nội. Hội thảo “Hà Nội học: phương pháp tiếp cận và nội dung nghiên cứu”
33. Tran Thanh Ha, 2012. Wetlands value and its changes in urban areas of Hanoi. New Asia Forum, KFAS, South of Korea
34. Trần Thanh Hà, Nguyễn Đức Minh, Giang Văn Trọng, Nguyễn Quang Anh , 2012. Biến đổi địa giới hành chính thành phố Hà Nội từ năm 1954 tới nay. Hội nghị Địa lý toàn quốc lần thứ 6
35. Trần Thanh Hà, 2012. Analysis of changes of the Hanoi urban wetlands in the context of global climate change. The Fourth International Conference on Vietnames Studies, Hanoi.
36. Trương Quang Hải, Trần Thanh Hà, Giang Văn Trọng, 2013. Nhịp điệu mùa và tính thời vụ trong ngành trồng trọt tỉnh Quảng Ninh. Hội thảo Địa lý toàn quốc lần thứ 7, Thái Nguyên
37. Giang Văn Trọng, Trương Quang Hải, Trần Thanh Hà, 2013. Tiếp cận liên ngành trong phân tích sử dụng tài nguyên thiên nhiên huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang. Hội thảo Địa lý toàn quốc lần thứ 7, Thái Nguyên
38. Trần Thanh Hà, Trương Quang Hải, 2013. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giai đoạn 2000 - 2012. Hội thảo Địa lý toàn quốc lần thứ 7, Thái Nguyên
39. Trương Quang Hải, Nguyễn Cao Huân, Trần Thanh Hà, 2013. Liên kết vùng giữa Tây Nguyên và Nam Trung Bộ cho phát triển du lịch. Hội thảo Địa lý toàn quốc lần thứ 7, Thái Nguyên
40. Truong Quang Hai, Tran Thanh Ha, 2013 . Lakes and rivers in the life of residents of Thang Long – Hanoi. The River Culture Forum 2013, Hwacheon-gun, Gangwon-do, Republic of Korea.
41. Tran Dieu Thuy, Tran Thanh Ha (2014). *Assessing the social – historical relics for sustainable development of tourism of Quang Tri province*. The 8<sup>th</sup> National Conference on Geography organized by Association of Vietnamese Geographers, Ho Chi Minh city
42. Trần Thanh Hà, Nguyễn Thị Thùy Linh, Lê Thúy Hằng (2015). *Transition in agricultural economic structure of Thoai Son district, An Giang province in the period of 2000 – 2012. Journal of Human Geography – Vietnam Academy of Social sciences. No3.2015, Hanoi, Vietnam.*
43. Vu Kim Chi, Nguyen Thi Thuy Hang, Dinh Thi Bao Hoa, Luong Thi Van, Nguyen Huu Xuan, Tran Thanh Ha, Nguyen Thi Thu Trang. *Coastal urban climate-resilience planning in Quy Nhon, Vietnam*. International Institute for Environment and Development (IIED)

Asian Cities Climate Resilience - working paper series 15: UK, 2015

44. Thuc D. Phan, Nam C. Nguyen, Ockie J. H. Bosch, Thanh V. Nguyen, Tuyen T. Le, Ha T. Tran (2015). *A Systemic Approach to Understand the Conservation Status and Viability of the Critically Endangered Cat Ba Langur*. Systems Research and Behavioral Science. DOI: 10.1002/sres.2387. Online ISSN: 1099-1743

45. Le Hong Vu, M. Consuelo Santamaria-Ferrada, Thanh Ha Tran, Ron Johnstone (2015). *Assessing the feedback connections of anthropogenic influences on ecosystem performance in an estuarine lagoon system*. Grand Challenges in Coastal and Estuarine Science: Securing our future. Portland, US

**15. Bảng sở hữu trí tuệ đã được cấp:**

TT	Tên và nội dung văn bằng	Số, Ký mã hiệu	Nơi cấp	Năm cấp
1				
2				
...				

**16. Sản phẩm được ứng dụng, chuyển giao:**

16.1 Số lượng sản phẩm KH&CN ứng dụng ở nước ngoài:

16.2 Số lượng sản phẩm KH&CN ứng dụng trong nước:

16.3 Liệt kê chi tiết các sản phẩm vào bảng sau:

TT	Tên sản phẩm	Thời gian, hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Công dụng
1			
2			
...			

**17. Các đề tài KH&CN các cấp đã chủ trì hoặc tham gia**

**17.1 Nhiệm vụ KH&CN đã và đang chủ trì**

Tên nhiệm vụ/Mã số	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Cơ quan quản lý nhiệm vụ, thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng nhiệm vụ (đã nghiệm thu/ chưa nghiệm thu/ không hoàn thành)
Nghiên cứu mức độ an toàn của các điểm quần cư và các tuyến đường giao thông phục vụ quy hoạch phát triển bền vững tỉnh miền núi Lào Cai. Mã số Q.VNH.07.02.	2008-2009	ĐHQG Hà Nội	2009/ tốt
Nghiên cứu xây dựng cơ sở	2009-2010	ĐHQG Hà Nội	2010/ tốt

dữ liệu tài nguyên du lịch nhân văn các quận nội thành thành phố Hà Nội. Q.VNH.09.05. ĐHQG Hà Nội			
Nghiên cứu sự biến đổi địa giới - hành chính thành phố Hà Nội từ 1955 đến nay, VNH.10.01. ĐHQG Hà Nội	2010-2011	ĐHQG Hà Nội	2011/ tốt
“Study on Hanoi’s wetland use and changes since the early 19th century to present”	2011-2012	Korea Foundation for Advance studies support, Incheon, Republic of Korea	2012/ tốt
<b>Tên/ Mã số</b>	<b>Thời gian</b> (bắt đầu - kết thúc)	<b>Cơ quan quản lý nhiệm vụ, thuộc Chương trình</b> (nếu có)	<b>Tình trạng nhiệm vụ</b> (đã nghiệm thu/ chưa nghiệm thu/ không hoàn thành)
Địa chí Cổ Loa	2005-2007	UBND Thành phố Hà Nội	2007/ tốt
Nghiên cứu và xác lập cơ sở khoa học cho việc sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và phát triển bền vững vùng núi đá vôi Ninh Bình	2005-2008	ĐHQG Hà Nội	2008/ tốt
Luận chứng khoa học về mô hình quản lý và phát triển bền vững đới bờ biển các tỉnh Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế	2006-2009	Cấp Nhà Nước/ CT KX.08	2009/ tốt
Xây dựng sơ đồ phân vùng tại biển lãnh thổ Tây Bắc Việt Nam	2005-2007	Cấp Bộ	2008/ tốt
Hệ thống cảng bến vùng duyên hải Bắc Bộ từ thế kỷ X - XVIII	2005-2008	Cấp ĐHQG Hà Nội	2008/ tốt
Lập báo cáo đánh giá tác động môi trường Đầu tư khai thác phần lò giếng mức 0 đến -175 khu Vàng Danh	2009	Tập đoàn Than khoáng sản Việt Nam	2009/ tốt
Atlas Thăng Long – Hà Nội	2008-2009	UBND Thành phố Hà Nội	2009/ tốt
Biên soạn Địa chí Cổ Loa	2008-2009	UBND Thành phố Hà Nội	2009/ tốt
Nghiên cứu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến biến động tài nguyên nước và vấn đề ngập lụt lưu vực các sông Nhuệ, sông Đáy trên địa bàn	2010-2011	Cấp ĐHQG Hà Nội	2011/ tốt

thành phố Hà Nội			
Khu vực học trên thế giới và ở Việt Nam: Cơ sở thực tiễn và phương pháp nghiên cứu	2009-2011	Cấp ĐHQG Hà Nội	Đã nghiệm thu
Đất ngập nước trong quá trình phát triển kinh tế xã hội của thành phố Hà Nội	2010-2011	Cấp ĐHQG Hà Nội	Đã nghiệm thu
Địa chí Đông Anh	2011-2014	UBND Huyện Đông Anh	Đã nghiệm thu
Địa danh hành chính Thăng Long Hà Nội	2012-2013	Cấp ĐHQG Hà Nội	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu tổng hợp điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội và giá trị lịch sử - văn hóa phục vụ phát triển bền vững huyện thoại sơn, tỉnh An Giang (QGTĐ.12.02)	2012-2014	Cấp ĐHQG Hà Nội	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu phân vùng cảnh báo trượt lở thị xã Mường Lay tỉnh Điện Biên trong điều kiện vận hành hồ chứa thủy điện Sơn La và đề xuất giải pháp ứng phó, giảm thiểu hậu quả	2012-2015	Cấp Nhà nước	Đã nghiệm thu
Luận cứ khoa học cho hoạch định không gian phát triển kinh tế với sử dụng hợp lý tài nguyên và bảo vệ môi trường đới bờ biển Đà Nẵng - Khánh Hòa) và đề tài (KC.09.12/11-15)	2011-2014	Cấp Nhà nước	Đã nghiệm thu
Nghiên cứu, đánh giá tổng hợp tài nguyên du lịch, hoạch định không gian và đề xuất các giải pháp phát triển du lịch ở Tây Nguyên (TN3/T18)	2012-2015	Cấp Nhà nước	Đang thực hiện

#### **18. Giải thưởng về KH&CN trong và ngoài nước**

<b>TT</b>	<b>Hình thức và nội dung giải thưởng</b>	<b>Tổ chức, năm tặng thưởng</b>
1	Giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, Bằng khen	Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2002
2		
...		



**19. Quá trình tham gia đào tạo SDH**

19.1 Số lượng tiến sĩ đã đào tạo:.....

19.2 Số lượng NCS đang hướng dẫn:.....

19.3 Số lượng thạc sĩ đã đào tạo: 3

19.4 Thông tin chi tiết:

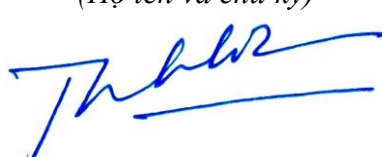
TT	Họ tên nghiên cứu sinh	Tên luận án của NCS (đã bảo vệ luận án TS hoặc đang làm NCS)	Vai trò hướng dẫn (chính hay phụ)	Thời gian đào tạo	Cơ quan công tác của TS, NCS, địa chỉ liên hệ (nếu có)
	Họ tên thạc sĩ	Tên luận văn của các thạc sĩ đã bảo vệ thành công)		Thời gian đào tạo	Cơ quan công tác của học viên, địa chỉ liên hệ (nếu có)
1	Trần Diệu Thúy	<i>Đánh giá các di tích lịch sử văn hóa phục vụ phát triển du lịch bền vững tỉnh Quảng Trị</i>	chính	2012-2014	
2	Lê Thúy Hằng	<i>Kinh tế nông nghiệp huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giai đoạn 1986 – 2012</i>	chính	2013-2015	
3	Nguyễn Thùy Linh	<i>Chuyển dịch cơ cấu kinh tế huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang giai đoạn 1990 – 2012</i>	chính	2013-2015	

**NHỮNG THÔNG TIN KHÁC VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG KH&CN**

Tham gia các tổ chức hiệp hội ngành nghề; thành viên Ban biên tập các tạp chí khoa học trong và ngoài nước; thành viên các hội đồng quốc gia, quốc tế; ...

- Hội Địa lý Việt Nam
- Hội Địa mạo và Trầm tích đệ tứ Việt Nam

Hà Nội, ngày 28 tháng 2 năm 2016

<b>XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ</b>	<b>NGƯỜI KHAI</b> (Họ tên và chữ ký)  <b>Trần Thanh Hà</b>
---	---